

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN

Số: 22 /2014/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 26 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và
điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

CÔNG VĂN ĐỀN
Số: 0205

Ngày: 20/12/2014

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06/4/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn một số nội dung về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 296/TTr-STTTT ngày 10/11/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 02/2011/QĐ-UBND ngày 26/01/2011 của UBND tỉnh Quy định thời gian mở, đóng cửa hàng ngày đối với các đại lý Internet trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. ✓

Noi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học-Công báo;
- CV: NCT;
- Lưu: VT, VX^c.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Doãn Thế Cường

QUY ĐỊNH

Quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 22 /2014/QĐ-UBND
ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh Hưng Yên)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với chủ điểm truy nhập Internet công cộng; chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Sở Thông tin và Truyền thông; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (UBND cấp huyện) và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Mạng là khái niệm chung dùng để chỉ mạng viễn thông (cố định, di động, Internet), mạng máy tính (WAN, LAN).

2. Dịch vụ Internet là một loại hình dịch vụ viễn thông, bao gồm dịch vụ truy nhập Internet và dịch vụ kết nối Internet.

3. Dịch vụ truy nhập Internet là dịch vụ cung cấp cho người sử dụng Internet khả năng truy nhập đến Internet.

4. Đại lý Internet là tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ truy nhập Internet cho người sử dụng Internet thông qua hợp đồng đại lý Internet ký với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập Internet để hưởng hoa hồng hoặc bán lại dịch vụ truy nhập Internet để hưởng chênh lệch giá.

5. Điểm truy nhập Internet công cộng bao gồm:

a) Địa điểm mà đại lý Internet được quyền sử dụng hợp pháp để cung cấp dịch vụ.

b) Điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp là địa điểm mà đơn vị thành viên hoặc cá nhân đại diện cho doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập

Internet trực tiếp quản lý để cung cấp dịch vụ truy nhập Internet cho người sử dụng Internet.

c) Điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và điểm công cộng khác là địa điểm mà tổ chức, cá nhân được quyền sử dụng hợp pháp để cung cấp dịch vụ truy nhập Internet cho người sử dụng Internet.

6. Dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng (gọi tắt là dịch vụ trò chơi điện tử) là việc cung cấp cho người chơi khả năng truy nhập vào mạng và chơi các trò chơi điện tử trên mạng.

7. Trò chơi G1 là trò chơi điện tử có sự tương tác giữa nhiều người chơi với nhau đồng thời thông qua hệ thống máy chủ trò chơi của doanh nghiệp.

8. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng là địa điểm mà tổ chức, cá nhân được toàn quyền sử dụng hợp pháp để cung cấp cho người chơi khả năng truy nhập vào mạng và chơi trò chơi điện tử thông qua việc thiết lập hệ thống thiết bị tại địa điểm đó.

9. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng bao gồm:

a) Điểm truy nhập Internet công cộng có cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử: Đại lý Internet; điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet; điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và điểm công cộng khác có hợp đồng đại lý Internet ký với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet.

b) Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thông qua mạng máy tính (LAN, WAN) mà không kết nối với Internet.

Điều 4. Các hành vi bị nghiêm cấm

Nghiêm cấm các hành vi được Quy định tại Điều 5, Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/07/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, như sau:

1. Lợi dụng việc cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng nhằm mục đích:

a) Chống lại nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây phuong hại đến an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh, khủng bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo;

b) Tuyên truyền, kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan; phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc;

c) Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác do pháp luật quy định;

- d) Đưa các thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức; danh dự, nhân phẩm của cá nhân;
 - d) Quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa, dịch vụ bị cấm; truyền bá tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật, xuất bản phẩm bị cấm;
 - e) Giả mạo tổ chức, cá nhân và phát tán thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.
2. Cản trở trái pháp luật việc cung cấp và truy nhập thông tin hợp pháp, việc cung cấp và sử dụng các dịch vụ hợp pháp trên Internet của tổ chức, cá nhân.
3. Cản trở trái pháp luật hoạt động của hệ thống máy chủ tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”, hoạt động hợp pháp của hệ thống thiết bị cung cấp dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.
4. Sử dụng trái phép mật khẩu, khóa mật mã của tổ chức, cá nhân; thông tin riêng, thông tin cá nhân và tài nguyên Internet.
5. Tạo đường dẫn trái phép đối với tên miền hợp pháp của tổ chức, cá nhân; tạo, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, vi-rút máy tính; xâm nhập trái phép, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin, tạo lập công cụ tấn công trên Internet.

Chương II

ĐIỂM TRUY NHẬP INTERNET CÔNG CỘNG VÀ ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG

Điều 5. Thời gian hoạt động

1. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được phép hoạt động từ 08 giờ đến 22 giờ hàng ngày.
2. Đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử được phép hoạt động từ 06 giờ đến 22 giờ hàng ngày.
3. Điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, bến tàu, bến xe, quán cà phê và điểm công cộng khác không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử thì thời gian hoạt động tuân thủ giờ mở, đóng cửa của địa điểm.

Điều 6. Điều kiện hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Đối với điểm truy nhập Internet công cộng
 - a) Đại lý Internet được phép hoạt động khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:
 - Đăng ký kinh doanh đại lý Internet.
 - Ký hợp đồng đại lý Internet với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet.

b) Chủ điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp không phải đăng ký kinh doanh đại lý Internet và ký hợp đồng đại lý Internet.

c) Chủ điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, bến tàu, bến xe, quán cà phê và các điểm công cộng khác khi cung cấp dịch vụ truy nhập Internet cho người sử dụng trong phạm vi các địa điểm này:

- Không phải đăng ký kinh doanh đại lý Internet và ký hợp đồng đại lý Internet nếu không thu cước.

- Phải đăng ký kinh doanh đại lý Internet và ký hợp đồng đại lý Internet nếu có thu cước.

2. Đối với điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

a) Tổ chức, cá nhân chỉ được thiết lập điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng khi có Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

b) Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

- Có đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

- Chiều dài đường bộ ngắn nhất từ cửa chính hoặc cửa phụ của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tới cổng chính hoặc cổng phụ của trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục thường xuyên từ 200m trở lên;

- Có biển hiệu "Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng" bao gồm tên điểm, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, số đăng ký kinh doanh:

+ Trường hợp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đồng thời là đại lý Internet, thêm các thông tin: "Đại lý Internet" và số đăng ký kinh doanh đại lý Internet;

+ Trường hợp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đồng thời là điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp, thêm các thông tin: "Điểm truy nhập Internet công cộng", tên doanh nghiệp và số Giấy phép cung cấp dịch vụ Internet của doanh nghiệp.

- Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tối thiểu $50m^2$ tại địa bàn thành phố Hưng Yên; tối thiểu $40m^2$ tại địa bàn các thị trấn thuộc huyện; tối thiểu $30m^2$ tại địa bàn các xã thuộc huyện;

- Bảo đảm đủ ánh sáng, độ chiếu sáng đồng đều trong phòng máy;

- Có thiết bị và nội quy phòng cháy, chữa cháy theo quy định về phòng, chống cháy, nổ của Bộ Công an;

- Nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của chủ điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Đối với chủ điểm truy nhập Internet công cộng

a) Đại lý Internet:

- Thiết lập hệ thống thiết bị đầu cuối tại địa điểm được quyền sử dụng để cung cấp dịch vụ truy nhập Internet cho người sử dụng dịch vụ tại địa điểm đó;
- Treo biển "Đại lý Internet" kèm theo số đăng ký kinh doanh đại lý Internet;
- Niêm yết công khai nội quy sử dụng dịch vụ Internet ở nơi mọi người dễ nhận biết bao gồm các hành vi bị cấm quy định tại Điều 4 Quy định này, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng Internet quy định tại Điều 8 Quy định này;
- Cung cấp dịch vụ truy nhập Internet theo chất lượng và giá cước trong hợp đồng đại lý Internet;
- Không được tổ chức hoặc cho phép người sử dụng Internet sử dụng các tính năng của máy tính tại địa điểm kinh doanh của mình để thực hiện hành vi bị cấm quy định tại Điều 4 Quy định này;
- Được yêu cầu doanh nghiệp ký hợp đồng đại lý Internet với mình hướng dẫn, cung cấp thông tin về dịch vụ truy nhập Internet và chịu sự kiểm tra, giám sát của doanh nghiệp Internet đó;
- Tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn về Internet do cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet tổ chức trên địa bàn;
- Thực hiện quy định về bảo đảm an toàn thông tin và an ninh thông tin.

b) Chủ điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp:

- Treo biển "Điểm truy nhập Internet công cộng" kèm theo tên doanh nghiệp và số Giấy phép cung cấp dịch vụ Internet của doanh nghiệp;
- Thiết lập hệ thống thiết bị đầu cuối tại địa điểm được quyền sử dụng để cung cấp dịch vụ truy nhập Internet cho người sử dụng dịch vụ tại địa điểm đó;
- Niêm yết công khai nội quy sử dụng dịch vụ Internet ở nơi mọi người dễ nhận biết bao gồm các hành vi bị cấm quy định tại Điều 4 Quy định này, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng Internet quy định tại Điều 8 Quy định này;
- Không được tổ chức hoặc cho phép người sử dụng Internet sử dụng các tính năng của máy tính tại địa điểm kinh doanh của mình để thực hiện hành vi bị cấm quy định tại Điều 4 Quy định này;
- Tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn về Internet do cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet tổ chức trên địa bàn;
- Thực hiện quy định về bảo đảm an toàn thông tin và an ninh thông tin.

c) Chủ điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, bến tàu, bến xe, quán cà phê và điểm công cộng khác:

- Khi cung cấp dịch vụ truy nhập Internet có thu cước:

+ Thiết lập hệ thống thiết bị đầu cuối tại địa điểm được quyền sử dụng để cung cấp dịch vụ truy nhập Internet cho người sử dụng dịch vụ tại địa điểm đó.

+ Niêm yết công khai nội quy sử dụng dịch vụ Internet ở nơi mọi người dễ nhận biết bao gồm các hành vi bị cấm quy định tại Điều 4 Quy định này, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng Internet quy định tại Điều 8 Quy định này.

+ Cung cấp dịch vụ truy nhập Internet theo chất lượng và giá cước trong hợp đồng đại lý Internet.

+ Không được tổ chức hoặc cho phép người sử dụng Internet sử dụng các tính năng của máy tính tại địa điểm kinh doanh của mình để thực hiện hành vi bị cấm quy định tại Điều 4 Quy định này.

+ Được yêu cầu doanh nghiệp ký hợp đồng đại lý Internet với mình hướng dẫn, cung cấp thông tin về dịch vụ truy nhập Internet và chịu sự kiểm tra, giám sát của doanh nghiệp Internet đó.

+ Tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn về Internet do cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet tổ chức trên địa bàn.

+ Thực hiện quy định về bảo đảm an toàn thông tin và an ninh thông tin.

- Khi cung cấp dịch vụ truy nhập Internet không thu cước:

+ Thiết lập hệ thống thiết bị đầu cuối tại địa điểm được quyền sử dụng để cung cấp dịch vụ truy nhập Internet cho người sử dụng dịch vụ tại địa điểm đó.

+ Niêm yết công khai nội quy sử dụng dịch vụ Internet ở nơi mọi người dễ nhận biết bao gồm các hành vi bị cấm quy định tại Điều 4 Quy định này, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng Internet quy định tại Điều 8 Quy định này.

+ Không được tổ chức hoặc cho phép người sử dụng Internet sử dụng các tính năng của máy tính tại địa điểm kinh doanh của mình để thực hiện hành vi bị cấm quy định tại Điều 4 Quy định này.

+ Tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn về Internet do cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet tổ chức trên địa bàn.

+ Thực hiện quy định về bảo đảm an toàn thông tin và an ninh thông tin.

2. Đối với điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

a) Được thiết lập hệ thống thiết bị để cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tại địa điểm ghi trên Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đã được cấp.

b) Được cung cấp dịch vụ truy nhập Internet sau khi đã ký hợp đồng đại lý Internet với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập Internet.

c) Có bảng niêm yết công khai nội quy sử dụng dịch vụ trò chơi điện tử ở nơi mọi người dễ nhận biết, bao gồm các điều cấm quy định tại Điều 4 Quy định này, quyền và nghĩa vụ của người chơi quy định tại Điều 9 Quy định này.

d) Có bảng niêm yết danh sách cập nhật các trò chơi G1 đã được phê duyệt nội dung, kịch bản tại điểm cung cấp dịch vụ kèm theo phân loại trò chơi theo độ tuổi (thông tin được cập nhật từ trang thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông www.mic.gov.vn).

d) Không được tổ chức hoặc cho phép người sử dụng Internet sử dụng các tính năng của máy tính tại địa điểm kinh doanh của mình để thực hiện các hành vi bị cấm quy định tại Điều 4 Quy định này.

e) Được yêu cầu doanh nghiệp ký hợp đồng đại lý Internet với mình hướng dẫn, cung cấp thông tin về dịch vụ truy nhập Internet và chịu sự kiểm tra, giám sát của doanh nghiệp đó.

g) Tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn về Internet, trò chơi điện tử do các cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp tổ chức trên địa bàn.

h) Thực hiện quy định về bảo đảm an toàn thông tin và an ninh thông tin.

i) Chịu sự thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

3. Trường hợp điểm truy nhập Internet công cộng đồng thời là điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thì phải đảm bảo đầy đủ tất cả quyền và nghĩa vụ của từng loại hình được quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng Internet

Ngoài việc tuân thủ các quyền và nghĩa vụ quy định tại Khoản 1 Điều 16 Luật Viễn thông, người sử dụng Internet còn có quyền và nghĩa vụ sau đây:

1. Được sử dụng các dịch vụ trên Internet trừ các dịch vụ bị cấm theo quy định của pháp luật.

2. Tuân thủ thời gian hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng.

3. Không được kinh doanh lại các dịch vụ Internet dưới bất kỳ hình thức nào.

4. Tuân thủ các quy định về bảo đảm an toàn thông tin, an ninh thông tin và các quy định khác có liên quan tại Quy định này.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của người chơi

1. Được chơi các trò chơi điện tử trừ các trò chơi điện tử bị cấm theo quy định của pháp luật.

2. Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng Internet quy định tại Điều 8 Quy định này.

3. Lựa chọn trò chơi điện tử phù hợp với độ tuổi của mình.

4. Không được lợi dụng trò chơi điện tử để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

5. Thực hiện việc đăng ký thông tin cá nhân theo yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông.

6. Chấp hành quy định về quản lý giờ chơi, quy định về thời gian hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

7. Được doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử bảo đảm quyền lợi theo quy tắc của trò chơi điện tử và quy tắc giải quyết khiếu nại, tranh chấp được công bố trên trang thông tin điện tử cung cấp dịch vụ của doanh nghiệp.

Chương III

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ

Điều 10. Trách nhiệm các sở, ngành tỉnh

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đúng theo quy định hiện hành.

b) Chịu trách nhiệm giúp UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động cung cấp, sử dụng dịch vụ tại điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ trong công tác quản lý nhà nước về hoạt động này.

c) Tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh.

d) Quản lý việc thực hiện hợp đồng đại lý Internet mẫu của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet trên địa bàn tỉnh.

đ) Phối hợp với cơ quan có liên quan, trình UBND tỉnh quyết định công bố, sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính về cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

e) Hướng dẫn thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh các nội dung: Biển hiệu điểm truy nhập Internet công cộng, biển hiệu điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; nội quy sử dụng dịch vụ Internet, nội quy sử dụng dịch vụ trò chơi điện tử; niêm yết danh sách cập nhật trò chơi G1, niêm yết giá cước.

g) Công bố trên trang thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông danh sách trò chơi G1 đã được Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt nội dung, kịch bản hoặc thu hồi quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản; thông báo đến UBND cấp huyện, các chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (thông qua doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet).

h) Tổng hợp, cập nhật và công khai danh sách điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh tại trang thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông.

i) Trình UBND tỉnh xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp kỹ thuật để phục vụ công tác quản lý đối với điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

k) Chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quản lý Internet và trò chơi điện tử trên địa bàn tỉnh.

l) Tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

m) Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, tham mưu UBND tỉnh ban hành chỉ thị, kế hoạch, văn bản chỉ đạo để thực hiện công tác quản lý có hiệu quả.

n) Giúp UBND tỉnh tổng hợp tình hình hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh, định kỳ (trước ngày 15 tháng 12 hàng năm) hoặc đột xuất báo cáo về Bộ Thông tin và Truyền thông (through qua Cục Viễn thông).

2. Công an tỉnh

a) Tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về phòng, chống cháy, nổ; các biện pháp bảo đảm an ninh thông tin theo quy định của pháp luật đối với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

b) Thu thập, phát hiện, điều tra, xử lý thông tin, tài liệu, hành vi liên quan đến hoạt động cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng để xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, bí mật nhà nước và các hoạt động tội phạm khác.

c) Chỉ đạo Công an các cấp tại địa phương phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các ngành liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra về hoạt động

của điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

3. Sở Xây dựng

Cập nhật, công bố trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Hưng Yên, Trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng về xếp loại đô thị trên địa bàn tỉnh để làm cơ sở xét điều kiện tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (hiện trạng các loại đô thị, các đô thị mới được công nhận, các đô thị được công nhận thay đổi loại đô thị và các thông tin khác có liên quan của từng đô thị).

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn pháp luật về Internet và trò chơi điện tử trên mạng cho học sinh, sinh viên; hướng dẫn, tạo điều kiện, định hướng cho học sinh, sinh viên sử dụng Internet vào các hoạt động có ích, thiết thực trong học tập, cuộc sống của bản thân và gia đình.

b) Triển khai các biện pháp cảnh báo, giám sát học sinh, sinh viên để tránh các tác động tiêu cực của nội dung thông tin, ứng dụng có hại trên Internet và trò chơi điện tử trên mạng.

5. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

Có trách nhiệm phối hợp tuyên truyền, cảnh báo nhằm hạn chế những tác động tiêu cực của nội dung thông tin, ứng dụng có hại trên Internet và trò chơi điện tử trên mạng; kết nối các dịch vụ hỗ trợ tâm lý cho trẻ em bị ảnh hưởng tiêu cực từ những ứng dụng có hại trên Internet và trò chơi điện tử trên mạng.

Điều 11. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

1. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật về quản lý Internet và trò chơi điện tử trên địa bàn.

2. Định kỳ, đột xuất kiểm tra hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn. Kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

3. Định kỳ (trước ngày 10 tháng 12 hàng năm) hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) tình hình hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.

Điều 12. Trách nhiệm của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet

1. Triển khai trong toàn hệ thống, kênh phân phối của doanh nghiệp thực hiện đầy đủ, nghiêm túc pháp luật chuyên ngành về viễn thông, Nghị định số 72/2013/NĐ-CP, Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT, các nội dung tại quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Chủ động, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật về quản lý Internet và trò chơi điện tử.

3. Thông báo đến các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng sử dụng dịch vụ Internet của doanh nghiệp danh sách trò chơi G1 đã được Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt nội dung, kịch bản hoặc thu hồi quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản.

4. Định kỳ (trước ngày 10 tháng 12 hàng năm) hoặc đột xuất báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông tình hình hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng, các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng sử dụng dịch vụ Internet của doanh nghiệp.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định./. *a*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Doãn Thế Cường
Doãn Thế Cường